

Số: /BC-STP

Kiên Giang, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Công văn số 331/SNV-CCHC&TCPCP ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thời gian ban hành các kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Kế hoạch số 11/KH-STP ngày 02/01/2025 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025. Sở Tư pháp báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2025, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về hoạt động chỉ đạo, điều hành

Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính, cụ thể như: Kế hoạch số 11/KH-STP ngày 02/10/2025 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 513/KH-STP ngày 26/02/2025 của Sở Tư pháp thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 865/KH-STP ngày 31/3/2025 thực hiện tự Kiểm tra cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 258/KH-STP ngày 24/01/2025 của Sở Tư pháp kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2025 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 868/KH-STP ngày 31/3/2025 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính ngành Tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 867/KH-STP ngày 31/3/2025 kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2025 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 866/KH-STP ngày 31/3/2025 thông tin, tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2025 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 1109/KH-STP ngày 25/4/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 của ngành Tư pháp.

Ngoài ra để phát động phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác cải cách hành chính và hoàn thành các nhiệm vụ ngành Tư pháp nói chung, Sở ban hành các kế hoạch như: Kế hoạch số 643/KH-STP ngày 10/3/2025 của Sở Tư pháp hưởng ứng, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”; Kế hoạch số 595/KH-STP ngày 04/3/2025 của Sở Tư pháp phát động phong trào thi đua trong công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2025; Kế hoạch số 593/KH-STP ngày 04/3/2024 của Sở Tư pháp phát động phong trào thi đua năm 2025; Kế

hoạch số 908/KH-STP ngày 03/4/2024 của Sở Tư pháp phát động phong trào thi đua chuyên đề "Đoàn kết, trách nhiệm, chủ động, tinh gọn, hiệu quả, thi đua về đích sớm các nhiệm vụ được giao".

Đồng thời, hoạt động chỉ đạo công tác cải cách hành chính và các phong trào thi đua được thực hiện tốt theo kế hoạch đã đề ra trong năm 2025, toàn thể công chức, viên chức và người lao động của các phòng, đơn vị thuộc Sở quán triệt thực hiện đầy đủ các nội dung công tác cải cách hành chính và tuyên truyền rộng rãi cho cá nhân, tổ chức am hiểu về thủ tục hành chính khi có nhu cầu; qua đó để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đạt hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

2. Về tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-STP ngày 02/10/2025 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 các nhiệm vụ, mục tiêu đặt ra, trong 6 tháng đầu năm 2025 đã hoàn thành 20/22 nhiệm vụ của kế hoạch đề ra.

3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-STP ngày 02/10/2025 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 865/KH-STP ngày 31/3/2025 thực hiện tự Kiểm tra cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 258/KH-STP ngày 24/01/2025 của Sở Tư pháp; Trong Quý III năm 2025 tiến hành tự kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 513/KH-STP ngày 26/02/2025 thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2025. Thông qua kế hoạch triển khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các chủ trương, đường lối, chính sách của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính; nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan về công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, kỹ năng, trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tuyên truyền cải cách hành chính thông qua Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; tuyên truyền trên Báo Kiên Giang, Đài phát thanh và Truyền hình Kiên Giang. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, hướng tới xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, kinh tế số và xã hội số tại địa phương...

Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và thi đua khen thưởng của ngành Tư pháp trong năm 2025.

5. Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được Trung ương, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao

Tổng số nhiệm vụ được giao: 92 văn bản, trong đó:

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 64 văn bản, đạt 69,56% (đúng và trước hạn: 64 văn bản; quá hạn: 00 văn bản).

+ Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 28 văn bản, (trong hạn: 28 văn bản; quá hạn: 00 văn bản).

* Kết quả tham mưu thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính; Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2025; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh là lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 344/KH-STP ngày 10/02/2024 của Sở Tư pháp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 12/5/2025 kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật năm 2025.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Thực hiện công tác chuyên môn về xây dựng và kiểm tra VBPPPL, Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra 22 đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, gồm 08 đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 14 đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, đạt 100% dự thảo do các sở, ngành gửi đến, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng; góp ý 52 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và địa phương, gồm 08 Luật, 02 Nghị quyết của UBTƯQH, 12 Nghị định, 09 Thông tư, 03 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 18 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Bên cạnh đó, Sở cũng tham gia góp ý nhiều đề án, kế hoạch, quy chế... của các sở, ban, ngành trong tỉnh gửi đến.

Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 100% VBQPPL (17 Quyết định¹) do UBND tỉnh ban hành. Kết quả kiểm tra văn bản được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật, nội dung văn bản không phát hiện có sai sót.

¹ Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 12/12/2024; Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024; Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 23/12/2024; Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 26/12/2024; Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 09/01/2025; Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 14/01/2025; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025; Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 17/02/2025; Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 12/3/2025; Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/3/2025; Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025; Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025; Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 25/4/2025.

- Về công tác ban hành và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

+ Đối với Sở: Số văn bản QPPL đã ban hành/tham mưu ban hành: 0

+ Đối với Tỉnh: Số văn bản QPPL của tỉnh đã ban hành/tham mưu ban hành: 25 văn bản, gồm 08 Nghị quyết, 17 Quyết định, cụ thể như sau:

Nghị quyết từ số 01 đến số 08/2025/NQ-HĐND ngày 08/01/2025.

Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024; Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 23/12/2024; Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 26/12/2024; Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 09/01/2025; Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 09/01/2025; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025; Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 17/02/2025; Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 12/3/2025; Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025; Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/3/2025; Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025; Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025; Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 25/4/2025; Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 29/4/2025.

- Về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền:

Số văn bản QPPL đã kiểm tra: Tiếp nhận và kiểm tra theo thẩm quyền 01 Quyết định do Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng ban hành. Kết quả kiểm tra văn bản được ban hành đúng thẩm quyền và thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định.²

- Về công tác rà soát, kiến nghị, xử lý văn bản quy phạm pháp luật:

Tình hình triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát được thực hiện thường xuyên. Kết quả trong 06 tháng đầu năm 2025, Sở đã rà soát, kiến nghị và xử lý kiến nghị xong 11 Quyết định của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015; Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016; Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 16/9/2016; Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 17/4/2019; Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 11/6/2019; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 05/12/2019; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 21/5/2020; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 17/5/2025; Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024.

- Về công tác theo dõi, thi hành pháp luật:

Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; Kế hoạch

² Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND huyện Giồng Riềng.

số 155/KH-UBND ngày 12/5/2025 kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật năm 2025; Công văn số 387/UBND-NC ngày 27/02/2025 về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; Công văn số 1331/UBND-NgV ngày 28/5/2025 về xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn số 1332/UBND-NgV ngày 28/5/2025 về báo cáo kết quả xử lý theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn số 1153/UBND-NgV ngày 15/5/2025 triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 344/KH-STP ngày 10/02/2025 thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 1002/KH-STP ngày 15/4/2025 điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; Công văn số 1368/STP-XD&TCTHPL ngày 23/5/2025 báo cáo công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025.

Trong 6 tháng cuối năm 2025, Sở tổ chức Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật năm 2025...

2. Cải cách thủ tục hành chính

Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính: Việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Sở Tư pháp luôn được Lãnh đạo Sở chỉ đạo thường xuyên, kịp thời và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tham mưu Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

Số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp: Tổng số 113 thủ tục, 15 lĩnh vực; trong quý I/2025, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh:

Trong 6 tháng đầu năm 2025: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 6.858 hồ sơ (*Tiếp nhận: Trực tuyến 4.767 hồ sơ; trực tiếp và bưu chính 2.091 hồ sơ*). Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 6.853 hồ sơ, trong đó giải quyết trước và đúng hạn: 6.853 hồ sơ, (đạt 100%), giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết: 05 hồ sơ, trong đó hồ sơ trong hạn: 05 hồ sơ, hồ sơ quá hạn: 0 hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Sở Tư pháp ban hành Kế Hoạch số 483/KH-STP ngày 21/02/2025 thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ, năm 2025 tại Sở Tư pháp; Kế Hoạch số 1212/KH-STP ngày 07/5/2025 thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; Kế Hoạch số 1496/KH-STP ngày 06/6/2025 xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Văn thư viên trung cấp lên Văn thư viên trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp.

Công tác kiện toàn bộ máy, củng cố tổ chức cán bộ được chú trọng thực hiện. Sở Tư pháp đã rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Sở so với các quy định thực tế, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị thuộc Sở. Hiện nay, Sở Tư pháp có 05 phòng và 02 đơn vị sự nghiệp, việc phân công nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở phù hợp với cải cách tổ chức bộ máy được giao, hoạt động đạt hiệu quả, không có sự chồng chéo.

Về thực hiện quy chế làm việc: Sở Tư pháp và 02 đơn vị sự nghiệp đều xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ theo quy chế. Thực hiện phân cấp quản lý về tổ chức và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phù hợp quy định pháp luật.

4. Cải cách chế độ công vụ

Sở Tư pháp ban hành Kế Hoạch số 951/KH-STP ngày 09/4/2025 Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ, công sở và chuyển đổi vị trí công tác năm 2025; Quyết định số 69/QĐ-STP ngày 20/5/2025 về việc thành lập Đoàn công tác trao đổi, phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh An Giang xây dựng Đề án thành lập Sở Tư pháp tỉnh An Giang trên cơ sở hợp nhất Sở Tư pháp tỉnh An Giang và Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang tại Sở Tư pháp tỉnh An Giang; Xây dựng Đề án thành lập Sở Tư pháp tỉnh An Giang trên cơ sở hợp nhất Sở Tư pháp tỉnh An Giang và Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang theo Tờ trình số 1405/TTr-STP ngày 29/5/2025 của Sở Tư pháp gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định.

Sở Tư pháp quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về quản lý công chức, viên chức theo quy định hiện hành, thường xuyên rà soát, tổng hợp và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức quản lý nhà nước. Hiện nay, tổng số biên chế được giao 65 biên chế; trong đó biên chế hành chính 38, sự nghiệp 27; tuy nhiên biên chế hiện có 57 biên chế (*biên chế hành chính 36, sự nghiệp 21*), ngoài ra có 04 hợp đồng lao động theo Nghị định 68. Nhìn chung, trình độ chuyên môn của công chức, viên chức đúng quy định, cơ bản vững vàng về chính trị, đảm bảo

yêu cầu về chuyên môn, đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức được thực hiện đúng quy trình, đầy đủ, kịp thời. Trong 6 tháng đầu năm 2025, không tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp phòng; việc nâng lương, khen thưởng được rà soát thường xuyên theo quy định cho công chức, viên chức và người lao động.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 3010/KH-STP ngày 08/10/2024 đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025. Trong 6 tháng đầu năm 2025, đã đăng ký nhiều lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý nhà nước...

5. Cải cách tài chính công

Sở Tư pháp ban hành Kế Hoạch số 992/KH-STP ngày 14/4/2025 mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản, công cụ, dụng cụ năm 2025; Kế Hoạch số 1036/KH-STP ngày 18/4/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/01/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/01/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang

Sở tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch những quy định phải được công khai trong cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định.

Sở Tư pháp có 02 đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Các đơn vị đã ban hành và thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Sở Tư pháp tập trung triển khai các nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung tạo nền tảng phục vụ triển khai chuyển đổi số đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cơ quan, đơn vị. Qua đó, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch số 864/KH-STP ngày 31/3/2025 thực hiện chuyển đổi số năm 2025 của Sở tư pháp; Kế hoạch số 663/KH-STP ngày 12/3/2025 thực hiện các nhiệm vụ được giao của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 166/KH-STP ngày 26/01/2021 của Sở Tư pháp

tỉnh Kiên Giang thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai quán triệt Quyết định số 151/QĐ-STP ngày 23/9/2024 của Sở Tư pháp ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Tư pháp. Đảm bảo kịp thời kiểm tra, rà soát, bảo trì thường xuyên an ninh mạng nội bộ cơ quan và trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyển đổi số của các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đẩy mạnh khai thác sử dụng Hệ thống văn bản và điều hành điện tử; Hệ thống thư điện tử công vụ; triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Sở, tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật).

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo Sở về thực hiện tốt các quy định về quản lý công chức, viên chức trong công tác chuyển đổi số, thường xuyên rà soát, tổng hợp và cử tham gia bồi dưỡng cho công chức, viên chức về công tác chuyển đổi số, an ninh mạng... Qua đó, đẩy mạnh khai thác sử dụng các phần mềm điện tử, triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Sở, tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử; việc lưu trữ, tra cứu, gửi và nhận văn bản trong nội bộ Sở với UBND tỉnh và các cơ quan khác trong tỉnh nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm kinh phí cho cơ quan.

Tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở ban hành Kế hoạch số 644/KH-STP ngày 10/3/2025 của về duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp năm 2025; Kế hoạch số 1421/KH-BCĐ ngày 10/5/2025 sử dụng kinh phí xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp năm 2025. Triển khai thực hiện phần mềm iso điện tử của tỉnh Kiên Giang (iso.kiengiang.gov.vn) cho công chức, viên chức thuộc Sở, xây dựng văn bản chỉ đạo iso trên môi trường điện tử, cập nhật quy trình nội bộ của các phòng, đơn vị thuộc Sở lên phân mềm iso tỉnh...

Tiếp tục đẩy mạnh, triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đáp ứng nhu cầu thực tế phục vụ người dân và doanh nghiệp; Tổng số thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức là 66 thủ tục (toàn trình). Tổng số thủ tục hành chính cung cấp một phần là 42 thủ tục.

Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp có nhiều trang thông tin thành phần với nhiều thông tin đa dạng, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc: Duy trì và thực hiện tốt việc chuyển và nhận văn bản điện tử thay thế văn bản giấy đã giúp cho việc lưu trữ, tra cứu, gửi và nhận văn bản trong nội bộ Sở với UBND tỉnh và các cơ quan khác trong tỉnh nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm kinh phí cho cơ quan.

Lãnh đạo, công chức, viên chức tại cơ quan thực hiện việc trao đổi thông tin văn bản qua thư mail công vụ (mail.kiengiang.gov.vn) hay mạng nội bộ cơ quan.

Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Sở đã sử dụng chứng thư số trong xử lý công việc chuyên môn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 của Sở Tư pháp đã được toàn thể công chức, viên chức và người lao động chủ động thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Các thủ tục hành chính được duy trì nghiêm yết theo đúng quy định; công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện nghiêm túc đúng quy định; công tác tài chính công được công khai, minh bạch; việc sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công việc ngày càng hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Trong 6 tháng đầu năm 2025 công tác rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp chưa đạt theo yêu cầu kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân: Qua rà soát thủ tục hành chính liên quan đến nhiều văn bản quy phạm pháp luật; do đó việc rà soát chưa đạt hiệu quả...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM QUÝ III NĂM 2025

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Chủ động phối hợp với sở, ngành tỉnh rà soát thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công tỉnh khi triển khai chính quyền 2 cấp, kịp giải quyết thủ tục hành chính thông suốt, không để gián đoạn tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính 2 cấp.

3. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền phổ biến kịp thời đến công chức, viên chức về các văn bản của Trung ương và địa phương có liên quan đến cải cách hành chính; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đẩy mạnh triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của Sở Tư pháp và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh.

3. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định; kết hợp giữa việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền với việc tự kiểm tra, rà soát của cơ quan ban hành văn bản nhằm bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện gửi đến; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những nghị quyết, quyết

định quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu đúng thời gian quy định. Thường xuyên rà soát để phát hiện văn bản không còn phù hợp với quy định mới của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương để kịp thời xử lý hoặc tham mưu xử lý.

4. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp.

5. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất liên quan đến công tác cải cách hành chính trên phần mềm cải cách hành chính tỉnh. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

7. Tăng cường triển khai có hiệu quả Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp và tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo các danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhất là 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 của Thủ tướng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội Vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Khái